

Soạn bài Chí khí anh hùng (Truyện Kiều) - Ngữ văn lớp 10

Hướng dẫn trả lời câu hỏi soạn bài trang 112 (SGK)

Câu 1: Anh (chị) hãy cho biết hàm nghĩa các cụm từ “lòng bốn phương” và “mặt phi thường”. Tìm những từ ngữ thể hiện sự trân trọng, kính phục của Nguyễn Du với Từ Hải.

Trả lời:

a) “Lòng bốn phương” là cụm từ có sức gợi tả và gợi cảm lớn. Từ Hải nghe tiếng gọi của bốn phương dậy lên trong lòng trượng phu chí lớn. Bốn phương ở đây có ý nghĩa chỉ thiên hạ, thế giới “Lòng bốn phương” đồng nghĩa với “Chí tang bồng”, “Chí làm trai”... Hai câu ba và bốn mở ra không gian “bốn phương” rộng lớn: “*Trời bể mênh mang*”, “*Lên đường thẳng dong*” không gian có sức biểu đạt “*chí khí anh hùng*”. So với hiện thực xã hội phong kiến, Từ Hải là một con người “*quá kích cỡ*”, vì thế hình ảnh Từ Hải phải được đặt trong không gian vũ trụ, trời đất.

b) Phi thường là cụm từ chỉ phẩm chất xuất chúng, hơn người. Điều đó không chỉ đơn giản thể hiện một cách cụ thể ở dung mạo bên ngoài (*Râu hùm hàm én, mày ngài / Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao*) mà quan trọng hơn là toàn bộ phẩm chất, tính cách cũng như cuộc đời, sự nghiệp của con người xuất chúng (trong trường hợp này “mặt phi thường” đồng nghĩa với “người phi thường”, “đời phi thường”, “sự nghiệp phi thường”...).

c) Hai cụm từ: “lòng bốn phương” và “mặt phi thường” và có ý nghĩa chỉ khái niệm đồng thời cũng chính là hình tượng văn học. Chúng có quan hệ tương hỗ để làm nổi bật quan niệm về người anh hùng của Nguyễn Du: những người anh hùng là những người xuất chúng, phi thường, phi phạm, mang tầm vóc vũ trụ chứ không phải người thường. Điều đó thể hiện rõ qua việc sử dụng các yếu tố của thi pháp tả người anh hùng là gắn với các hình tượng thiên nhiên, không gian vũ trụ.

d) Trong đoạn trích, Nguyễn Du sử dụng rất nhiều từ ngữ biểu thị thái độ trân trọng, kính phục Từ Hải:

- Từ ngữ có sắc thái tôn xưng như: “trượng phu”, “lòng bốn phương”, “mặt phi thường”...

- Từ ngữ chỉ hình ảnh kì vĩ, lớn lao: “mười vạn tinh binh”, “bóng tinh rợp đường”, “gió mây bằng đã đến kì dặm khơi”...

- Từ ngữ diễn tả hành động dứt khoát: “thoắt đã động”, “trên đường thẳng dong”, “quyết lời dứt áo ra đi”...

Miêu tả Từ Hải với thái độ ngưỡng mộ, trân trọng và ngợi ca, Nguyễn Du đã dồn tất cả vẻ đẹp của người anh hùng lí tưởng, giấc mơ của nhân dân vào trong hình tượng này.

Câu 2. Từ Hải bộc lộ lí tưởng anh hùng của mình qua lời nói với Thúy Kiều như thế nào?

Soạn bài Chí khí anh hùng (Truyện Kiều) - Ngữ văn lớp 10

Trả lời:

Lí tưởng anh hùng của Từ Hải được Nguyễn Du khai thác tinh tế qua cảnh tiễn biệt với Thuý Kiều, đặc biệt qua những lời nói với nàng.

* Khác với cảnh tiễn biệt giữa Kiều với Kim Trọng và Kiều với Thúc Sinh, đây là cảnh tiễn biệt của Kiều với một trượng phu chí lớn. Chí khí, lòng quyết tâm của Từ Hải là không gì lay chuyển. Quan niệm về người anh hùng theo Từ Hải là phải tạo dựng sự nghiệp lớn để thực hiện giấc mơ công lí. Vì thế sau hơn nửa năm gấn bó, khát vọng ấy đã thôi thúc trái tim chàng, chàng ý thức được đã đến lúc phải lên đường. Vì vậy việc ra đi của Từ Hải là công việc tất yếu, quan trọng hàng đầu.

Miêu tả một cách ước lệ, để Từ Hải lên ngựa và “lên đường thẳng dong” rồi Nguyễn Du mới nói đến lời tiễn biệt của Kiều chính là vì muốn tôn vinh Từ Hải như một nhân vật anh hùng nổi bật.

* Trong lời nói với Kiều, Từ Hải đã bộc lộ lí tưởng, tính cách anh hùng của mình:

- Coi Kiều khác hẳn với những người vợ “nữ nhi thường tình” mà là "Tâm phúc tương tri" của mình (người hiểu biết lòng dạ mình một cách sâu sắc)

- Khẩu khí lời nói của Từ Hải rõ là của bậc trượng phu chí lớn, đàng hoàng, đĩnh đạc, có hào khí. Khẩu khí ấy một phần được tạo nên bởi các hình ảnh phi thường, hào hùng: “mười vạn tinh binh”, “tiếng chiêng dậy đất, bóng tinh rợp đường”, “bốn bề không nhà”.

Lời của Từ Hải nói với Kiều không chỉ là lời của người yêu với người yêu, của người chồng với người vợ mà hơn hết đó là lời của một trang anh hùng với người “tâm phúc tương tri”. Qua lời Từ ta thấy hiện lên tính cách, phẩm chất, chí khí và khát vọng của một trang anh hùng hảo hán.

Câu 3: Nêu nhận xét về đặc điểm của cách miêu tả (hiện thực hay lí tưởng hoá) người anh hùng Từ Hải trong đoạn trích. Đây có phải là cách miêu tả phổ biến của văn học trung đại không?

Trả lời:

Từ Hải là nhân vật lí tưởng Nguyễn Du đã dựng chân dung Từ Hải với cảm hứng ngợi ca bởi Từ chính là giấc mơ công lí của tác giả. Vì vậy miêu tả theo bút pháp hiện thực sẽ không làm nổi bật được điều đó mà phải miêu tả theo bút pháp ước lệ, lí tưởng hoá.

- Nhà thơ đã khắc hoạ những hình ảnh phóng túng, oai hùng, con người “thanh grom yên ngựa”, “tưởng như che cả trời đất” (Hoài Thanh). Đoạn thơ khép lại bằng cách mở ra hình ảnh cánh chim bằng lướt gió tung mây “Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi”.

Soạn bài Chí khí anh hùng (Truyện Kiều) - Ngữ văn lớp 10

- Nhà thơ sử dụng hệ thống từ ngữ chỉ bậc “trượng phu”: thoát, quyết, dứt (áo), lòng bốn phương, thẳng dong, dấy đất, rợp đường, tinh binh, phi thường, bốn bề, dậm khơi...

- Ngôn ngữ đối thoại cùng với những biện pháp miêu tả có tính nhân xưng, ước lệ cũng góp phần làm cho khuynh hướng lí tưởng hoá trong ngòi bút Nguyễn Du thêm phần nổi bật. Hình ảnh Từ Hải được hiện lên với vẻ đẹp của sự phi thường.

Anh hùng, tráng sĩ là mẫu nhân vật lí tưởng truyền thống của văn học trung đại. Hình tượng Từ Hải của Nguyễn Du vừa nằm trong hệ thống thi pháp tả người anh hùng của văn học trung đại đồng thời có những nét riêng biệt, độc đáo, đặc biệt là Nguyễn Du đã khéo léo lồng những phẩm chất rất anh hùng ở Từ Hải vào trong những phẩm chất rất nhiều khiến cho nhân vật anh hùng nhưng không cách biệt với đời thường.